

Bản án số: 03/2021/ HSST
Ngày 16/ 3/ 2021



**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Tùng Long. Giáo viên nghỉ hưu
- Ông Nguyễn Khắc Diện.

Thư ký phiên toà: - Bà Lê Thị Thủy. Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà tham gia phiên toà:

Ông Trần Văn Hải.

Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/HSST-QĐ ngày 05/3/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ N; Giới tính: nữ; Sinh ngày 29/5/1983, tại xã T, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông: Nguyễn Trọng T, sinh năm 1958, nghề nghiệp: lao động tự do; Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1959, nghề nghiệp: lao động tự do, đều trú tại xã Thạch K, huyện L, tỉnh H; Chồng: Nguyễn Đức H, sinh năm 1983, nghề nghiệp: đánh cá, hiện trú tại tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Bị cáo có 03 người con, đứa lớn sinh năm 2004, đứa nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Chị Phạm Thị L; Sinh năm 1980; Trú quán: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt tại phiên tòa*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Thế P, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh H. *Vắng mặt tại phiên tòa*

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị P; Sinh năm 1959; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh H; *Vắng mặt tại phiên tòa*

- Cháu Nguyễn Đức Q; Sinh năm 2004; Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. *Có mặt tại phiên tòa*

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Đức Q: Anh Nguyễn Văn T; Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn L, huyện L, tỉnh H. *Vắng mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 27/11/2020, Nguyễn Thị Ng đi bộ đến nhà chị Phạm Thị L để chơi. Khi đến, thấy nhà chị L không có ai ở nhà nên N nảy sinh ý định vào nhà lục tìm tài sản để lấy trộm. Thực hiện ý định của mình, N đi ra phía sau nhà mở chốt cửa nách rồi đi vào phòng ngủ của chị L. Tại đây, N thấy có một chiếc áo khoác treo trên móc quần áo nên đi đến lục soát trong túi áo khoác phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng N đã lấy bỏ vào túi áo khoác của mình rồi ra về. Sau khi lấy trộm được chiếc điện thoại, N mang chiếc điện thoại về nhà ở của mình cất giấu. Khoảng 05 ngày sau, N đưa chiếc điện thoại này đến nhà của bà Nguyễn Thị P và nói với bà P là điện thoại N nhặt được nhờ bà cất giúp. Ít ngày sau, N nói với con của mình là cháu Nguyễn Đức Q: "*Mẹ có cái điện thoại để ở dưới bà, con xuống lấy đưa đi cầm lấy tiền về trả cho bà*". Chiều ngày 14/12/2020, Nguyễn Đức Q đến nhà bà P lấy chiếc điện thoại rồi mang đến cửa hàng điện thoại di động Hoàng Phương cầm cầm với số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền này, N đã dùng để trả nợ cho bà Nguyễn Thị P 1.500.000 đồng. Đến ngày 18/12/2020, chị Phạm Thị L đã có đơn trình báo mất tài sản, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSLH ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Lộc Hà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt Nguyễn Thị N từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14-18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm và vật chứng đã xử lý trong quá trình điều tra nên đề nghị Tòa miễn xét.

Bị cáo, người bị hại: Không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án cho thấy: Vào khoảng 10 giờ, ngày 27/11/2020, tại nhà chị Phạm Thị L, Nguyễn Thị N đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 của chị L. Tại thông báo kết luận định giá tài sản số 23/TB-TĐGD ngày 20/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND huyện Lộc Hà kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000đ.

Vì vậy Tòa xét thấy có đầy đủ các căn cứ để xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 điều 173 - BLHS như Cáo trạng của VKS đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó Tòa cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51-BLHS xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện

Lộc Hà đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng, Tòa xét thấy mức hình phạt mà đại diện VKSND huyện Lộc Hà đề nghị là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt bị cáo một mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện VKS cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và giao bị cáo cho UBND thị trấn và gia đình quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3. Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này, chị Phạm Thị L đã được bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Tòa miễn xét.

Anh Hoàng Thế P là người nhận cầm cố chiếc điện thoại do bị cáo N phạm tội mà có nhưng thời điểm cầm cố anh P không biết tài sản do phạm tội mà có và đã được bị cáo bồi thường đầy đủ nên Tòa miễn xét.

4. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ được một số vật chứng sau: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu trắng đã qua sử dụng. Công an huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị L nên Tòa miễn xét.

- **Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Lộc Hà và gia đình quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92; Điều 68-Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136-BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo cho cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- Phòng GĐKT-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Lộc Hà;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- UBND thị trấn L;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HS.

Trần Xuân Quang